

Số: 03 /2024/QĐST - DS

Sông Mã, ngày 12 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-DS, ngày 07 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vàng A Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Bản Nà Ng, xã Chiềng Kh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La.

- Đồng bị đơn: Anh Mùa A S, sinh năm 1983 và chị Vừ Thị C, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Bản Nà Ng, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Vàng A Th được quyền sử dụng, quản lý mảnh đất nương có tổng diện tích là **6030,3 m²**; Vị trí thửa đất tại: tại Bản Nà Ng, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

* Đất có tứ cạnh tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp đường đi dân sinh, có chiều dài cạnh là **123,81 mét**

- Phía Nam giáp Khe, có chiều dài cạnh là **134,44 mét**

- Phía Đông giáp rừng, có chiều rộng cạnh là **23,63 mét**

- Phía Tây giáp đất ông S và ông Páo, có chiều rộng cạnh là **84,9 mét**

2.2. Anh Mùa A S và chị Vừ Thị C được quyền sử dụng, quản lý mảnh đất nương có tổng diện tích là **1845,2 m²**; Vị trí thửa đất tại: tại Bản Nà Ng, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

* Đất có tứ cạnh tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp đất ông S, có chiều dài cạnh là **61,19 mét**
- Phía Nam giáp đường đi dân sinh, có chiều dài cạnh là **89,1 mét**
- Phía Đông giáp rừng, có chiều rộng cạnh là **37,76 mét**
- Phía Tây giáp đất ông S, có chiều rộng cạnh là **22,15 mét**

(Có sơ đồ kèm theo)

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định về tài sản, tổng số tiền là 13.707.000 đồng, hai bên thỏa thuận về chi phí xem xét thẩm định về tài sản như sau:

- Anh Vàng A Th chịu chi phí xem xét thẩm định về tài sản là 8.707.000 đồng.

- Anh Mùa A S và chị Vừ Thị C chịu chi phí xem xét thẩm định về tài sản là 5.000.000 đồng.

- Anh Mùa A S và chị Vừ Thị C phải hoàn trả cho anh Vàng A Th số tiền chi phí xem xét thẩm định tài sản là 3.000.000 đồng, thời gian hoàn trả chậm nhất đến ngày 28/02/2025.

* Về án phí: Đương sự là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lô Văn Long

